

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày: 16/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồ

Ông Bùi Văn Lao

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn Sinh, sinh năm 1977 tại xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 4, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Kh và con bà Đinh Thị B; có vợ và 03 con (Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án: Không; tiền sự: Không; danh chỉ bản số 114 lập ngày 15/02/2020 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; bị cáo bị bắt tạm giữ về hành vi “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” ngày 18/02/2020 đến ngày 27/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giữ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 29/4/2020, tạm giam ngày 05/5/2020 đến nay. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; địa chỉ: Cụm 4, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tiến Tr, sinh năm 1978; địa chỉ: Cụm 11, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; địa chỉ: Cụm 7, xã Tr, huyện Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có người hỏi mua rắn hổ mang chúa về để ngâm rượu nên khoảng 11 giờ ngày 18/02/2020 Hà Văn S điều khiển xe máy nhãn hiệu Astrea BKS 29 - 757-U9 từ nhà đi đến khu vực trường Cao đẳng Công nghệ và Thương Mại Hà Nội thuộc xã T, Đan Phượng, Hà Nội để mua 02 con rắn hổ mang chúa đã chết với giá 500.000 đồng và 01 con rắn hổ mang chúa còn sống với giá 500.000 đồng của người đàn ông tên Qu (không rõ địa chỉ cụ thể) mang về bán kiếm lời. Sau đó, S mang 03 con rắn hổ mang chúa đến khu vực cổng trường Tiểu học Tân H B thuộc xã Tân H, Đan Phượng, Hà Nội để bán rắn hổ mang chúa cho người đàn ông đã hỏi mua từ trước đó thì bị Công an huyện Đan Phượng phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 bao tải màu xanh đựng túi lưới trắng chứa 01 cá thể rắn còn sống, nặng 2,6 kg; 01 thùng xốp trắng bên trong đựng 01 túi nilon màu xanh chứa 01 cá thể rắn đã chết, nặng 2,5 kg và 01 túi lưới màu xanh chứa 01 cá thể rắn đã chết, nặng 2,5 kg; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ - đen, có số IMEI: 358923456786806, đã qua sử dụng, gắn số thuê bao 0865046418; 01 xe máy nhãn hiệu Astrea, biển kiểm soát 29-757-U9, số máy NDE - 1030622, số khung 27409 và số tiền 560.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định động vật số 108/STTNSV ngày 19/02/2020 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật kết luận: 03 (ba) cá thể động vật (01 cá thể còn sống và 02 cá thể đã chết) là loại Rắn hổ chúa có tên khoa học Ophiophagus Hannah. Loài Rắn hổ chúa Ophiophagus Hannah có tên trong Phụ lục I, danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ- CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ – CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên Hà Văn S còn phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/04/2020, Hà Văn S gọi điện cho bạn xã hội tên là M, khoảng 50 tuổi hỏi mua của M 400.000 đồng tiền Heroine để sử dụng. M đồng ý và hẹn S ra khu vực cuối xóm Giàn thuộc Cụm 5, xã H, Đan Phượng, Hà Nội để giao ma túy và nhận tiền. Sau khi mua được ma túy, S cất vào túi quần bên trái phía trước S đang mặc và đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an xã L bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy Heroine của S; 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Philips, màu đỏ, có số IMEI: 867582030441397, đã qua sử dụng, bên trong có lắp số thuê bao 0865501627; 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 3331/KLGD - PC09 ngày 05/05/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,223 gam”.

Cáo trạng số 47/CT- VKS.ĐP ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Hà Văn S về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Văn S trình bày: Do có người bạn xã hội hỏi bị cáo mua rắn hổ mang nên bị cáo điện thoại liên lạc với anh Qu không rõ họ tên, địa chỉ. Anh Qu đồng ý và hẹn địa điểm bán rắn hổ mang cho bị cáo tại khu vực xã T. Anh Qu bán cho bị cáo 03 cá thể loại Rắn hổ chúa (trong đó 01 cá thể sống và 02 cá thể chết). Sau đó, bị cáo đem các cá thể rắn đến khu vực xã Tân H để bán cho người bạn xã hội thì bị lực lượng công an bắt.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/04/2020, bị cáo gọi điện cho bạn xã hội tên là M, khoảng 50 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ hỏi mua của M 400.000 đồng tiền ma túy loại Heroine để sử dụng. M đồng ý và hẹn giao ma túy cho bị cáo ở cụm 5, xã H, Đan Phượng, Hà Nội. Bị cáo tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang.

Bị cáo đã được thông báo kết luận giám định đối với các cá thể rắn và ma túy liên quan đến các hành vi phạm tội nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Hà Văn S về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Hà Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” và từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo S phải chấp hành phạt chung của cả 2 tội từ 27 tháng tù đến 33 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ - đen, có số IMEI: 358923456786806 đã qua sử dụng gắn số thuê bao 0865046418; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đỏ có số IMEI: 867582030441397 đã qua sử dụng lắp số thuê bao 0865501627. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói Heroine sau giám định; 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng. Trả lại anh Nguyễn Văn T 01 chiếc xe máy nhãn

hiệu Astrea BKS 29 – 757- U9, số máy NDE – 1030622, số khung 27409 và bị cáo Sinh số tiền 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo cũng được chứng minh bằng biên bản thu giữ, bản ảnh, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng của vụ án và các tài liệu điều tra khác, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 18/02/2020, Hà Văn S mua của một người xã hội tên Qu 03 cá thể loại Rắn hổ chúa (trong đó 01 cá thể sống và 02 cá thể chết) với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, S đem cá thể rắn đến địa bàn xã Tân H để bán cho người bạn xã hội thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định số 108/STTNSV ngày 19/02/2020 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật kết luận: 03 cá thể rắn là loại Rắn hổ chúa có tên khoa học Ophiophagus Hannah. Loài Rắn hổ chúa Ophiophagus Hannah có tên trong Phụ lục I, nhóm IB, danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ - CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ). Trong thời gian, S bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với hành vi này thì khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/04/2020, S mua 0,223 gam ma túy loại Heroine để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt giữ. Tại thời điểm phạm tội bị cáo S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của S nêu trên đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo S theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quản lý động

vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi trú về hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm thì bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm phòng ngừa tội phạm nói chung và giáo dục bị cáo nói riêng.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Theo khoản 4 Điều 244 và 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo S là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5]. Đối với người đàn ông tên Qu bán rần cho Sinh, người đàn ông tên M bán Heroine cho S và người bạn xã hội điện thoại liên lạc với S để mua rần, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã xác minh nhưng không làm rõ được để xử lý nên tách ra làm rõ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 (ba) cá thể rắn Rắn hổ chúa có tên khoa học Ophiophagus Hannah, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng bàn giao Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội tiếp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ - đen, gắn số thuê bao 0865046418 bị cáo dùng liên lạc với Qu để mua rần và liên lạc với người bạn xã hội để bán rần. 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đỏ, gắn số thuê bao 0865501627, bị cáo liên lạc với M để mua Heroine. Các tài sản này liên quan đến việc phạm tội. Do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 bao gói Heroine được niêm phong sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và 01 xi lanh nhựa sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo S mượn 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Astrea BKS 29 - 757- U9, số máy NDE - 1030622, số khung 27409 của anh Nguyễn Văn T. Anh T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Anh T đề nghị nhận lại tài sản làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử xét đề nghị của anh T có cơ sở chấp nhận.

Số tiền 560.000 đồng (năm trăm sáu mươi nghìn đồng) là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: bị cáo Hà Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn S 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” và 17 (Mười bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo S phải chấp hành là 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2020 (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/02/2020 đến ngày 27/02/2020).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ - đen, có số IMEI: 358923456786806 đã qua sử dụng gắn số thuê bao 0865046418; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS màu đỏ có số IMEI: 867582030441397 đã qua sử dụng lắp số thuê bao 0865501627. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao gói Heroine sau giám định; 01 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng. Trả lại anh Nguyễn Văn T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Astrea BKS 29 - 757- U9, số máy NDE - 1030622, số khung 27409 (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

Trả lại bị cáo Hà Văn S số tiền 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng) (Theo ủy nhiệm chi ngày 06/7/2020 giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- CA, VKSND, THA huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

